

## NÉN HƯƠNG LÒNG THẤP MUỘN (*Thân ái gửi Mũ Nâu Vũ Đình Trường, LĐ 9 BĐQ*)

---

Bạn hiền!

**T**hêm một tháng 5 nữa lại đến trong đời! Tháng 5 của những ngày muốn quên mà vẫn phải nhớ. Tháng 5 của nỗi nghiệt oan khi Việt Nam Cộng Hòa biến mất trên bản đồ thế giới. Lâu quá bọn mình không có dịp gặp nhau trong quán hàng nào đó để cụng ly và nhắc chuyện buồn vui đời Lính; nhứt là những ngày phơi nắng, đội pháo và núp đạn trên trảng tranh của vùng núi Bàn Quân, trên đường vào quận Tiên Phước–Quảng Tín, đúng 47 năm về trước.

Có lẽ bạn chưa quên và tôi vẫn còn nhớ. Nhớ rất rõ từng chi tiết của những đêm ngày:

*“... Yên ngựa đưa lưng chờ pháo chụp.  
Lính mang nón sắt đón phòng không.  
Tử thần rình rập từng giây phút.  
Trảng tranh thoáng chốc nhuộm máu hồng...”*

Đơn giản như vậy đó! Cứ như một trò chơi. Loại trò chơi mang hình thức một canh bạc mà giá phải trả là bằng sinh mạng con người. Ngày giờ này, 47 năm trước, bạn đã hồi hộp ngồi đếm tiếng “đề pa” của pháo địch trên “điểm hẹn nghệt thờ” của Suối Đá, trên dãy Bàn Quân của tỉnh Quảng Tín. Còn tôi thì đang dẫn trung đội vệt đám tranh voi cao tới ngực, thận trọng tiến lên mục tiêu. Một nửa tiểu đoàn bị vây hãm, trong có đại đội của bạn. Hai đại đội còn lại, do trung đội của tôi làm tiên phong liều mạng xung phong gỡ chốt, phá vòng vây để chúng ta bắt tay nhau.

Cuộc đối đầu với 2 trung đoàn của địch chỉ kéo dài hai tuần. Chính xác hơn là đúng 12 ngày!

Nhưng là 12 ngày bị xa luân chiến, với 14 đợt thí quân của địch khi họ điên cuồng xung phong vào tuyến của đơn vị chúng mình, bất chấp phi pháo và sự chống trả mãnh liệt của lính Mũ Nâu. Đó cũng là khúc phim không có kịch bản của những ngày đêm:

*“... Thuốc hút mềm môi, tròng mắt đỏ.  
Gạo sậy một tuần vẫn chưa vơi...”*

Hai đại đội bị vây hãm, rồi bỏ tuyến sau mấy ngày cầm cự. Còn chúng tôi bị cầm chân, nằm phơi nắng hứng chịu đạn pháo và súng cối, sau khi chỉ có thể đón vị tiểu đoàn phó

và nhóm đề lô pháo binh về lại tuyến sau. Không thể diễn tả được cho thật chính xác quang cảnh chiến trường lúc đó.

Suốt đời tôi cũng không thể nào quên thứ âm thanh khô khan, mà lạnh gáy của đạn đồng và mảnh pháo ghim vào xương thịt, hoặc tiếng nổ chát chúa của phòng không khi chạm vào nón sắt, rồi cùng lúc lấy đi nửa cái đầu của một con người. Đồng đội của chúng ta hy sinh trong hoàn cảnh như vậy đó!

Tháng 5/1974, tôi là trung đội trưởng, cầm quân được đúng 6 tháng mà vẫn không nhớ đã chỉ huy được bao nhiêu người, nếu không xem lại danh sách trong sổ tay. Ba lần bỏ sung quân số trong hai tháng đủ để tôi ngán ngẫm. “Không lẽ mình có số sát quân hay sao?!” Câu trả lời là “Không!”. Chỉ là quy luật tất yếu của chiến tranh, là định mệnh khắc nghiệt sẵn dành cho người Lính trận! Hôm nay vui cười, ngày mai máu lệ rơi!

Có khi không cần đến ngày mai. Mới ban sáng chia nhau ngậm cà phê, chuyền tay nhau điều thuốc. Nhưng rít chưa được mấy hơi thì ngay sau đó, đã có kẻ vào poncho, người về bệnh viện vì một trái đạn 122ly hay 130ly nào đó, nổ ngay giữa tuyến. Hôm lên núi, lúc trưa còn hộp chung vài ngậm rượu để tạm đánh lừa cảm giác trước khi lâm trận, thì vài tiếng sau đó đã phải đọc kinh cầu hồn cho đồng đội. Đời lính là như vậy. Sống nay, chết mai! Phù du quá, phải không?

Người mới đến đã vội đi. Kẻ ở lại chờ đến phiên mình... tới số! Người ta hay nói đến số mạng nhưng mấy ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra trong đời?! Với người Lính cũng vậy! Tuy cùng một trung đội, nhưng chưa kịp hỏi han nhau về mọi chuyện trong đời, thì có người đã chia tay vĩnh viễn. Trong số này, thương nhất là Hoàng Thanh Tú, một tân binh gốc Mười Tám Thôn Vườn Trầu. Tôi gọi đùa em này là “Thằng Vội” vì tên nó trùng với vai diễn của người nghệ sĩ cải lương khi ông này đóng phim Trống Mái.

Hôm đó, chúng tôi đang vệt tranh, lúp xúp tiến về chiếc RPD trên chốt địch thì bị phòng không 12.8ly trực xạ. Đồng thời, chúng tôi cũng bị chính khẩu trung liên nòng đó, cùng với SKZ 57ly không giựt “dũa” thê thảm! Xen kẽ vào âm thanh dòn dã, lạnh lạnh của loạt đạn trực diện, là những tiếng nổ kinh hồn của sơn pháo cùng với súng cối 82ly “hăm hờ” cắm thẳng xuống trắng tranh.

Chúng tôi nằm bẹp dí như loài bò sát, chờ Tử Thần kêu ai người nấy dạ. Thời khắc dài như thiên thu. Địch chọn trước sân chơi, biến trắng tranh thành cái Cul de sac. Mịa mai thay! Trong khung cảnh cạn lối, cùng đường và trong lúc Thần Chết đang bày trò sinh tử đó; thì thiên nhiên lại mang dáng dấp tuyệt vời của một thảm tranh với màu cỏ xanh mướt, đầy sức sống! Nhưng cỏ mềm không đan được thành áo giáp. Phơi thân trên trắng tranh, mà lại nhằm địa thế của một yên ngựa; nên chúng tôi trở thành mục tiêu ngờ ngờ cho đạn cộng đồng của địch, từ các chốt, kiềng trên các sườn núi chung quanh, tha hồ làm tình làm tội.

Rồi chuyện gì phải đến, đã đến! Một tiếng nổ điếc tai, tức ngực; hát tung một đống đá, đất, cùng cỏ tranh và những thứ bầy nhầy khác lên người tôi và đưa em mang máy. Ngay sau đó, như có một nhiệm màu, hay đã xong màn cố sát, mà tranh tranh im lặng một cách khó hiểu. Nhìn lại mới biết quả đạn pháo sau cùng rơi ngay tại chỗ “Thằng Vội”. Đứa em khinh binh và một đồng đội nằm kề bên hy sinh ngay lập tức.

Tôi chưa kịp trình bày hoàn cảnh của Tú với đại đội trưởng và tìm cách đưa thằng em về tuyến sau cho “âm thân” một chút thì đã muộn. Tiếc cho đứa em và cũng thương những tài năng văn nghệ lẽ ra không đáng xuất hiện ngoài chiến địa. Nghĩ mà thương cho “Thằng Vội” và những ai cùng hoàn cảnh như nó. Thằng em cũng làm tôi nhớ thời xách giỏ trâu, theo Bà Nội đi xem cải lương ở khắp các nơi; từ đình Cầu Muối nhỏ bé, cho tới rạp Hưng Đạo, hay Quốc Thanh thời thượng sau này.

Đặc biệt là nhớ những câu vọng cổ của danh ca Út Trà Ôn, mà tôi nằm lòng từ thời còn... tám mưa. Mới đêm trước còn nghe câu dạo đầu cho vọng cổ “... Ghe chiếu Cà Mau vừa ghé lại...” thì ngày hôm sau đã ngậm ngùi tiễn biệt đồng đội bằng câu kết thúc “... ngủ đi một giấc ngủ triền miên không biết đêm hay ngày...” “Chiếc Xe Cút Kít và ‘Tiếng Hát Mừng Luông’” cũng vĩnh viễn im hơi lặng tiếng chỉ sau đúng một tuần “Thằng Vội” hồn nhiên mang làn điệu cải lương giúp vui cho trung đội.

Cùng hy sinh trong chiều hôm đó có rất nhiều đồng đội. Thân thiết nhất là hai người bạn lớn, nhỏ mà tôi cảm mến ngay khi mới về nhận đơn vị. Thiếu úy Vũ Văn Giáp vốn là quản gia, trông coi ngôi biệt thự của Tướng Hoàng Xuân Lãm ở cạnh sân Cù trên Đà Lạt. Anh chán cảnh lạnh lùng của cao nguyên nên xin trở ra tác chiến và được đưa về Tiểu Đoàn 37 BDQ.

Cao Kim Rắc có cái tên lạ tai làm ai cũng bật cười, xuất thân từ Thiếu Sinh Quân. Lúc tôi mới về nhận trung đội, bạn “kết” ngay viên chuẩn úy “sữa”, khi tôi vui vẻ nói đúng tên Jacques của anh chàng. Cả hai người bạn này đều mang một tấm lòng nhân nghĩa đằng sau bộ mặt tương như rất dữ dằn và vô cảm.

Trong 12 ngày, tôi mất đi quá nhiều đồng đội thân tình. Rắc bị phòng không vót đầu, anh Giáp bị đạn từ sau lưng phá nát lồng ngực khi xuyên ra phía trước. Lễ, Thông, Quang, Dũng và nếu kể cả Trung úy Huệ hy sinh tại hồ, thì trong 10 sĩ quan của hai đại đội bị vây hãm, chỉ còn lại một mình Thiếu úy Đức – anh ấy là người mà bạn đi theo để thực tập làm trung đội trưởng – và Thiếu úy Hóa của ĐĐ 4, bị thương được đưa về trước đó hai hôm.

Người tránh đạn hay đạn tránh người?! Có thể là cả hai. Là số phận đến hồi tận mạng hay do cường độ ác liệt của giao tranh?! Cũng có thể gom hai thứ này làm một. Trời kêu ai nấy dạ. Không biết phải giải thích thế nào cho vẹn toàn. Vả chăng, đời lính trận được tính bằng năm quân vụ. Có người đại đội trưởng nào của bọn mình tránh được cảnh “đi phép bệnh viện” đâu!?

Vì vậy, thêm một lần nữa, tôi tạm kết luận là mình may mắn. Phải nói là vô cùng may mắn! Vì cũng như bạn hiền, khi lần đầu vác ba lô ra mặt trận để “thực tập” làm trung đội trưởng, thì chúng tôi nghe “phán” một câu xanh dờn: “... Đây là chiến trường. Không phải quân trường, nên chỉ có thực hành chứ không có thực tập!”.

Ngay sau đó, vị Liên Đoàn Trưởng có biệt danh là Tử Thần, tung chúng tôi vào núi Dài. Đêm đầu tiên trong đời tác chiến, tôi ôm lựu đạn tham dự cuộc đột kích cùng với một trung đội... 12 người, dưới sự điều động của một Trung sĩ. Quân số hao hụt đến như vậy, nên trước khi dặn dò “Ông nhớ bám theo tui.” thì anh chàng “Xin lỗi đã phải cần tới chuẩn úy. Ông thông cảm nghe!”

Sau đó chuyện ngủ ngòi, gác đứng, là việc phải làm như mọi người trên vùng tử địa của ngọn đồi trọc (do bom đạn cây nát bét!) trên cao điểm 400m của Núi Dài, trong dãy Thất Sơn. Vì vậy, khi sau này biết bạn cũng có mặt để “thực tập” với Đại Đội 1 là đơn vị tiên phong đánh lên Bàn Quân, thì tôi hiểu ngay tâm trạng của bạn.

Nhắc chuyện xưa để nhớ, rồi buồn cho tuổi hoa niên của bọn mình. Nhớ đồng đội cùng những người đã hy sinh để chúng ta được sống. Buồn cho những dở dang về mọi mặt của thời trai trẻ. Buồn ngay cả khi đang hạnh phúc, cho dù là thứ hạnh phúc được sống còn sau một trận giao tranh.

Do đó, tôi luôn mang trong lòng cảm giác là mình vẫn thiếu đồng đội một món nợ ân tình lẫn máu xương. Món nợ này không biết phải đền đáp ra sao, trả đến khi nào! Lâu nay, tôi luôn nghĩ đến họ trong nỗi ngậm ngùi và tưởng tiếc. Coi như những dòng này là những tâm tình với người Chiến Hữu đã cùng tôi trải qua gian nguy trên chiến trường xưa.

Đây cũng là nén hương lòng thấp muện để tri ân đồng đội, tử sĩ cũng như chiến sĩ, đã hy sinh máu xương cho tổ quốc và cho chúng ta yên lành sống sót qua cuộc chiến. Có lẽ bạn cũng nghĩ như tôi phải không BÐQ Vũ Đình Trường?

**HUY VẤN**

*(Trận Suối Đá/CUỘC HÀNH TRÌNH)*

*Để nhớ An Tôn Vũ Văn Giáp, Phê rô Cao Kim Rắc R.I.P và ngày 28/05/1974*



---

*Nguồn: Internet eMail by Huy Văn chuyển*

*Đăng ngày Thứ Sáu, May 28, 2021*

*Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*